



ASEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG 2024

TỐT MÃI CŨNG PHẢI CÓ LÚC NGHỈ

ĐỘI NGŨ THỰC HIỆN

Hoàng Tuấn Anh : Trưởng phòng Vĩ mô và Chiến lược thị trường

Đỗ Ngọc Khánh Hạ : Chuyên viên phân tích vĩ mô

Nguyễn Thị Bích Ngọc: Chuyên viên phân tích vĩ mô và Chiến lược thị trường

Nguyễn Văn Luận: Thực tập sinh phòng Vĩ mô và Chiến lược thị trường

Kinh tế tháng 10 ghi nhận tăng trưởng chậm lại trong đồng đều các lĩnh vực :

- **Sau 9 tháng liên tục tăng trưởng tích cực, sản xuất công nghiệp đã có dấu hiệu chùn chân và bán lẻ tiếp tục tăng trưởng đáng thất vọng.** Tuy nhiên, cùng với môi trường kinh doanh trong nước tiếp tục cải thiện, xuất khẩu tăng hoa, FDI tích cực và mùa lễ tết cuối năm đang đến rất gần. Chúng tôi kỳ vọng tháng 10 sẽ chỉ là nhịp nghỉ tạo tiền đề cho 2 tháng cuối năm tăng trưởng tốt ở các lĩnh vực quan trọng trong nền kinh tế.
- **Công nghiệp: Chỉ số hoạt động công nghiệp (IIP) trong tháng 10 ghi nhận đà tăng trưởng chậm lại, chỉ đạt 7.02% svck**, thấp hơn đáng kể so với mức 10.84% của tháng 9 do vẫn chịu ảnh hưởng từ các hậu quả bão Yagi để lại, khiến thời gian giao hàng của các nhà cung cấp lâu hơn và một số doanh nghiệp vẫn chưa khôi phục được hoàn toàn hoạt động sản xuất. **Tuy nhiên PMI – chỉ báo sớm (leading indicators) đang cho thấy sự hồi phục tốt so với tháng 9, kỳ vọng cho đà tăng 2 tháng cuối năm..**
- **Bán lẻ tăng trưởng đáng thất vọng với chỉ 7.12% svck**, may mắn là Tết năm nay đến sớm, mùa cao điểm mua sắm và du lịch quốc tế đang đến gần - đây sẽ là những yếu tố mạnh kích thích nhu cầu tiêu dùng nội địa trong 2 tháng cuối năm
- **Xuất khẩu tiếp tục bay phấp phới.** Điểm đáng ngạc nhiên là các mặt hàng chủ lực truyền thống tuy đã qua mùa cao điểm nhưng vẫn tiếp đà tăng rất ấn tượng. Chúng tôi cho rằng nhu cầu tiêu dùng thế giới phục hồi chúng ta chuẩn bị bước sang 2025 + mùa lễ hội cuối năm đang đến rất gần – là những yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng tốt của XNK trong tháng này.
- **FDI thực hiện tháng 10 đạt mức cao nhất trong các tháng 10 của 5 năm trở lại đây, tăng 7.57% svck.** Đây là tiền đề rất tốt để chúng ta chuẩn bị sẵn sàng cho một năm 2025 bùng nổ khi Donald Trump lên nắm quyền.
- **Các quyết sách điều hành kinh tế tiên phong và quyết liệt của Việt Nam từ năm 2023 đã và đang chứng minh hiệu quả ưu việt thông qua các chỉ số về môi trường kinh doanh trong năm 2024.** thể hiện ở hoạt động doanh nghiệp tiếp diễn xu hướng tăng trưởng tích cực trong tháng 10 (bao gồm cả số lượng và chất lượng doanh nghiệp).
- **Tỷ giá là vấn đề lớn nhất của trường ở thời điểm hiện tại** khi DXY liên tục tăng mạnh trước kỳ vọng về những chính sách tiếp theo của tân tổng thống Donald Trump. Lãi suất LNH đã có những bước tăng đột biến và yêu cầu sự hỗ trợ đến từ SBV, sau 3 tuần hút ròng ổn định tỷ giá, SBV đã phải hỗ trợ thanh khoản thị trường thông qua 2 công cụ Repo và T-Bill. Chúng tôi kỳ vọng hoạt động bơm ròng thanh khoản của SBV sẽ tiếp tục được đẩy mạnh trong tháng 11 **cho đến khi tỷ giá và DXY chính thức có những xu hướng hạ nhiệt 1 cách chắc chắn thì đà tăng của TTCK Việt Nam mới có những điều kiện chắc chắn hơn để hồi phục và bứt phá.**

I. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP HỒI PHỤC HẬU BÃO YAGI VỚI TỐC ĐỘ CHẬM..... TRANG 4

1. IIP tăng trưởng chậm lại do vẫn chịu ảnh hưởng từ các hậu quả của bão Yagi

2. PMI cho thấy tín hiệu tích cực, kỳ vọng tháng 10 chỉ là “quãng nghỉ”

II. XUẤT KHẨU GIA TĂNG TRỞ LẠI Ở CẢ KHU VỰC TRONG NƯỚC VÀ FDI TRANG 6

1. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp đà tăng, tuy nhiên mức thặng dư thương mại giảm nhẹ do khu vực trong nước tăng cường nhập khẩu

2. Nhu cầu thế giới phục hồi + mua lễ hội cuối năm đang đến gần là các nhân tố chính

III. DỊCH VỤ TĂNG TRƯỞNG ĐÁNG THẤT VỌNG – KỲ VỌNG TRỞ LẠI VÀO MÙA TĂNG TRƯỞNG CUỐI NĂM TRANG 8

IV. HOẠT ĐỘNG GIẢI NGÂN VỐN NSNN CHƯA CẢI THIẾN ĐÁNG KỂ NHƯNG ĐÃ ĐẠT TỈ LỆ TỐT Ở GIAO THÔNG - LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TRỌNG ĐIỂM FDI TRANG 9

V. FDI THỰC HIỆN LŨY KẾ 10 THÁNG ĐẠT MỨC CAO NHẤT TRONG 7 NĂM - SẴN SÀNG CHO NĂM 2025 BÙNG NỔ KHI TRUMP NẮM QUYỀN..... TRANG 11

VI. HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP TIẾP TỤC TÍCH CỰC TRONG THÁNG 10 - THỂ HIỆN RÕ RÀNG SỨC KHỎE CỦA NỀN KINH TẾ TRANG 13

VI. CPI TĂNG NHẸ TRỞ LẠI DO SỰ HỒI PHỤC CỦA NHÓM GIAO THÔNG TRONG THÁNG 10 TRANG 14

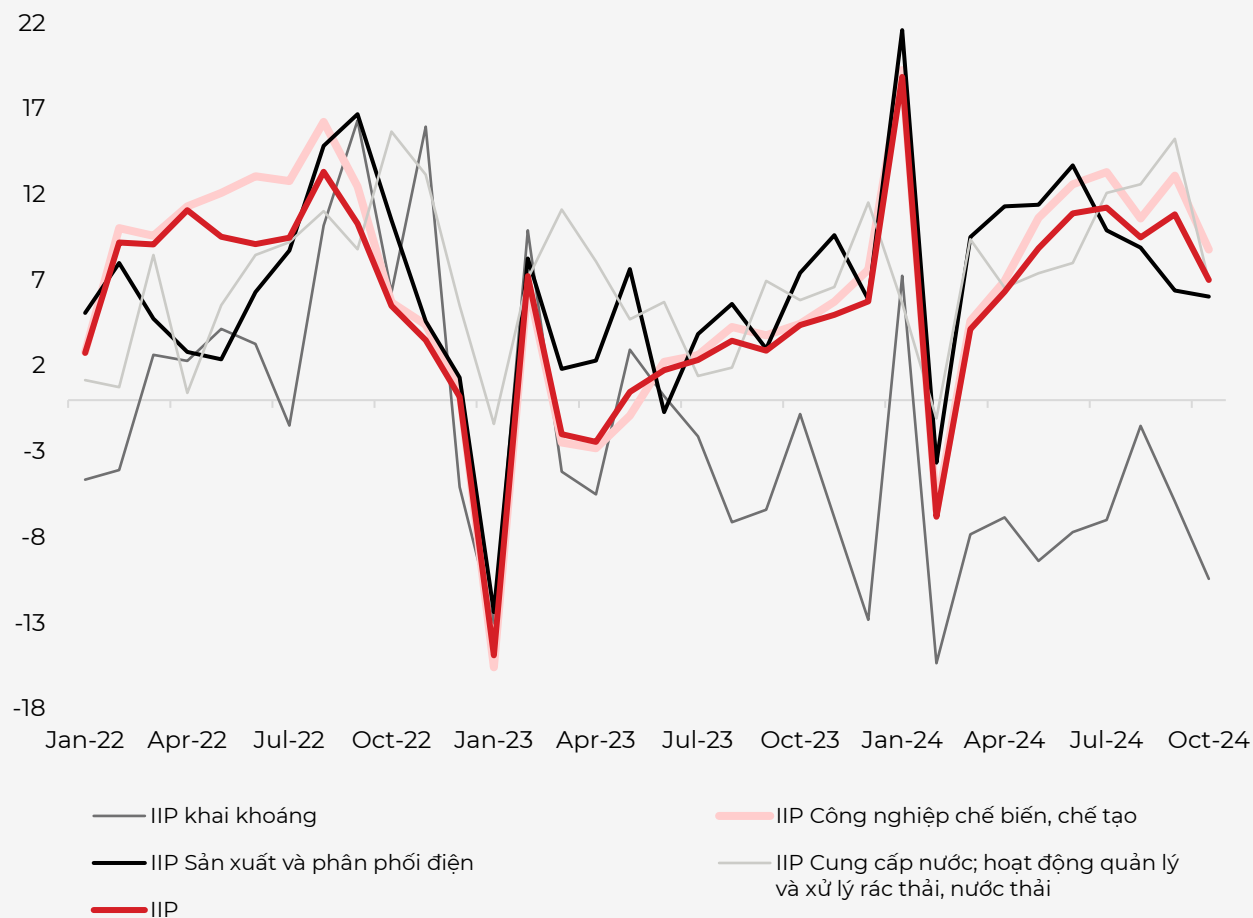
VII. TỶ GIÁ BẠT TĂNG NÓNG, LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG CĂNG CỨNG DO THANH KHOẢN THIẾU HỤT VÀ ÁP LỰC TỪ ĐỒNG ĐÔ LA MỸ TRANG 15

VIII. SBV LIÊN TỤC HÚT RÒNG TRONG NỬA ĐẦU THÁNG 10, BƠM LẠI TỪ TUẦN CUỐI T10 HỖ TRỢ HỆ THỐNG, KỲ VỌNG TIẾP TỤC BƠM MẠNH TRONG T11..... TRANG 16

I. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP HỒI PHỤC HẬU BÃO YAGI VỚI TỐC ĐỘ CHẬM

1. IIP tăng trưởng chậm lại do vẫn chịu ảnh hưởng từ các hậu quả của bão Yagi

Ảnh hưởng bão làm giảm tốc độ tăng trưởng toàn ngành công nghiệp trong tháng 10



Nguồn: GSO, Asean Research

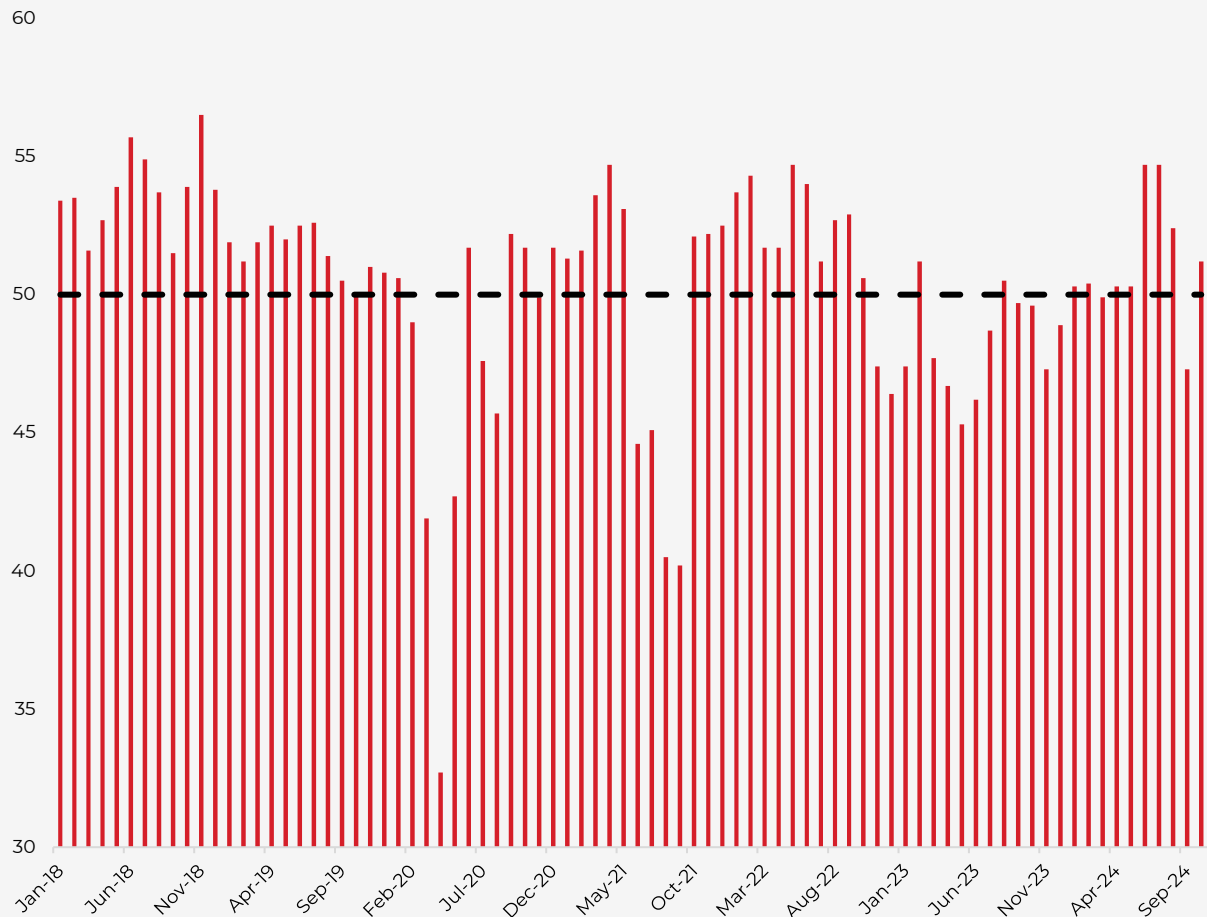
- Chỉ số hoạt động công nghiệp (IIP) trong tháng 10 ghi nhận đà tăng trưởng chậm lại, chỉ đạt 7.02%svck, thấp hơn đáng kể so với mức 10.84% của tháng 9 do vẫn chịu ảnh hưởng từ các hậu quả bão Yagi để lại, khiến thời gian giao hàng của các nhà cung cấp lâu hơn và một số doanh nghiệp vẫn chưa khôi phục được hoàn toàn hoạt động sản xuất.
- Tăng trưởng công nghiệp tháng 10 cho thấy sự giảm tốc trên diện rộng ở tất cả các cấu phần. Đáng chú ý, khu vực Công nghiệp chế biến chế tạo, vốn là động lực tăng trưởng chính, chỉ đạt mức tăng 8,78% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn đáng kể so với mức tăng 13,1% của tháng 9. Các khu vực còn lại cũng ghi nhận mức tăng trưởng hạn chế, đều dưới 7%, đặc biệt, khu vực Khai khoáng giảm 10,42% svck
- Một số sản phẩm đặc thù đang có sự gia tăng tốt về nhu cầu là các loại thép thành phẩm (thép cán, thép thanh, thép góc), các sản phẩm ngành may mặc (vải dệt, quần áo mặc thường), và phân bón (phân U rê, phân N.P.K).

Nhìn chung, trong tháng 10, hoạt động công nghiệp cho thấy đà tăng trưởng chậm lại trong đồng đều tất cả các cấu phần. Diễn biến này cần được nhà đầu tư theo dõi sát sao để đánh giá xu hướng tăng trưởng trong những tháng cuối năm, đặc biệt là khi mùa tiêu dùng cao điểm dịp lễ tết đang đến gần.

I. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP HỒI PHỤC HẬU BÃO YAGI VỚI TỐC ĐỘ CHẬM

PMI cho thấy tín hiệu tích cực, kỳ vọng tháng 10 chỉ là “quãng nghỉ”

PMI trong tháng 10 ghi nhận sự phục hồi bất phá trở lại



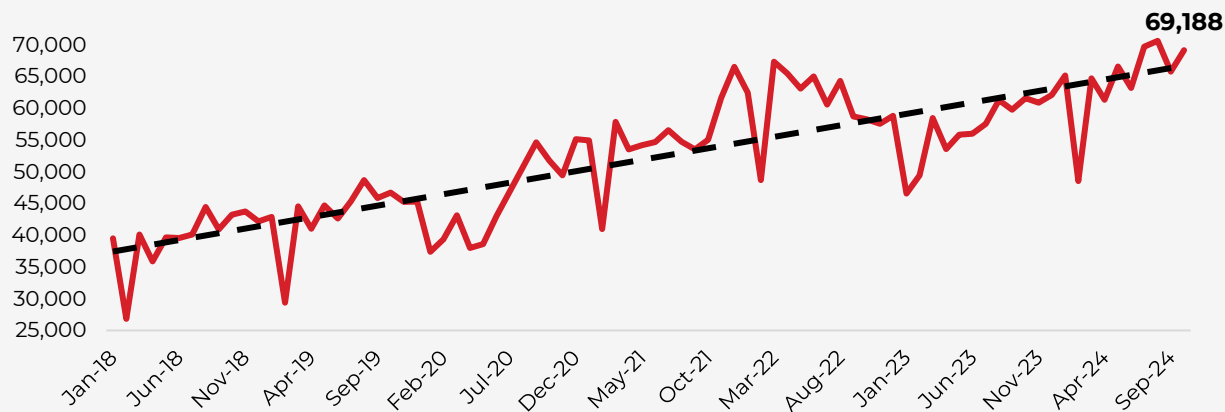
Nguồn: GSO, Asean Research

- **Chỉ số PMI trong tháng 10/2024 ghi nhận ở mức 51,2, vượt tăng lên trên ngưỡng 50 điểm từ mức nền thấp của tháng 9** khi các doanh nghiệp đã dần khắc phục được các hậu quả của bão Yagi để khôi phục sản xuất, đồng thời số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động cũng tăng. Bên cạnh đó, số lượng đơn đặt hàng đã gia tăng trở lại khi tiêu dùng vào mùa cao điểm cuối năm.
- **Sự tăng trưởng chậm của SXCN trong tháng 10** chủ yếu **do vẫn chịu ảnh hưởng từ các hậu quả của bão Yagi**, được lý giải bằng 2 nguyên nhân chính: (1) thời gian giao hàng của NCC chậm và chi phí đầu vào tăng, (2) hoạt động và công suất sản xuất của các doanh nghiệp chưa khôi phục hoàn toàn sau các ảnh hưởng nặng nề của bão. Điều này gây ra gián đoạn khiến thời gian sản xuất kéo dài hơn dẫn tới giảm sản lượng.
- Tuy nhiên, **khối lượng công việc tồn đọng trong tháng 10 lớn và đơn hàng trong tháng 11 tiếp tục gia tăng cho thấy nhu cầu thị trường vẫn hiện hữu và đang tiếp tục mở rộng**. Do đó, với kỳ vọng tốc độ khắc phục sau bão của các doanh nghiệp đã được cải thiện, chúng tôi cho rằng ngành SXCN trong tháng 11 có đầy đủ động lực để bật tăng mạnh mẽ trở lại. Cộng hưởng với sự gia tăng nhu cầu tiêu dùng trong thời gian tới khi vào mùa cận Tết và các ngày lễ lớn, đồng thời hoạt động xuất khẩu đang có nhiều yếu tố hưởng lợi.

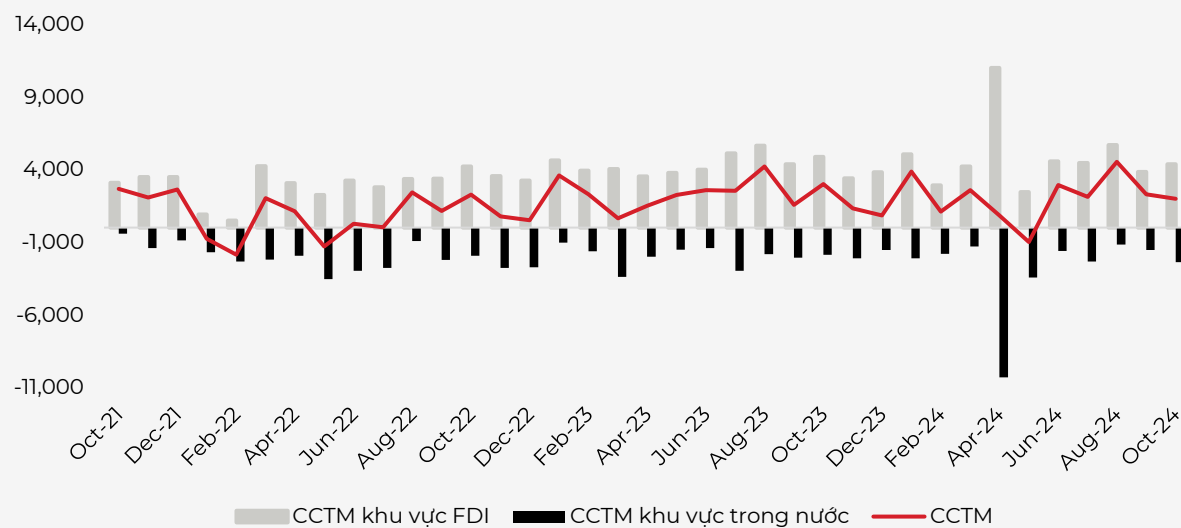
II. XUẤT KHẨU GIA TĂNG TRỞ LẠI Ở CẢ KHU VỰC TRONG NƯỚC VÀ FDI

1. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp đà tăng, tuy nhiên mức thặng dư thương mại giảm nhẹ do khu vực trong nước tăng cường nhập khẩu

Tổng lượng Xuất nhập khẩu trong tháng 10



Tăng trưởng xuất khẩu khu vực trong nước tiếp tục đi lên



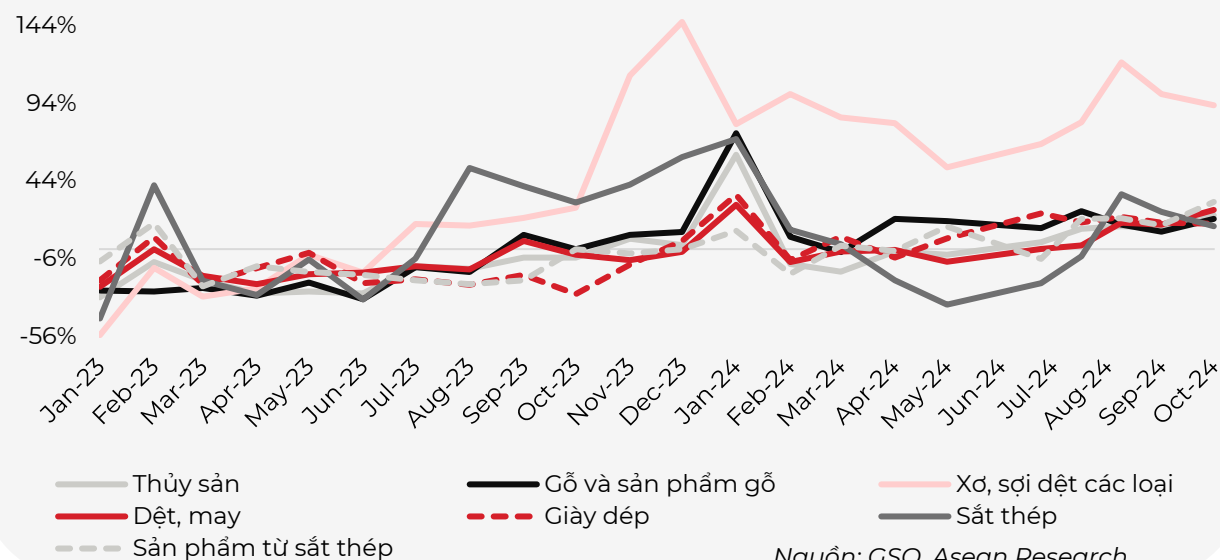
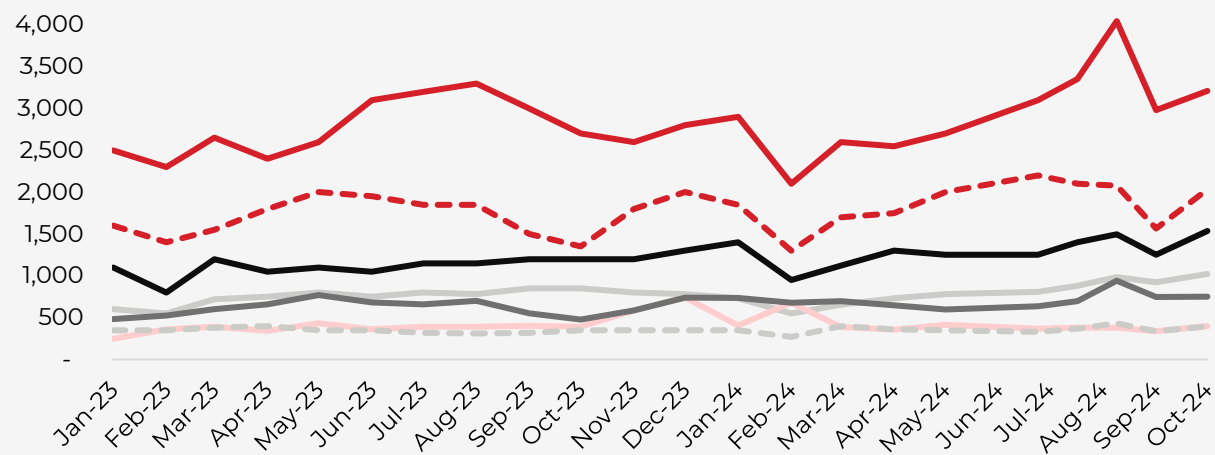
Nguồn: GSO, Asean Research

- Hoạt động xuất nhập khẩu vọt tăng trở lại trong tháng 10 theo chu kỳ các năm trước. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 69,19 tỷ USD, tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước và 5,1% so với tháng trước. Đóng góp chính vào sự tăng trưởng này đến từ khu vực doanh nghiệp trong nước, với mức tăng trưởng ấn tượng 21,88% so với cùng kỳ năm trước và 13,03% so với tháng trước. Khu vực này đóng góp 4,02 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung của hoạt động xuất nhập khẩu..
- Thặng dư thương mại tháng 10 đạt 1,99 tỷ USD, thấp hơn so với mức 2,99 tỷ USD của tháng 9 và là mức thấp nhất trong vòng 4 năm trở lại đây. Nguyên nhân chủ yếu là do nhập khẩu của khu vực trong nước tăng mạnh, dẫn đến thâm hụt 2,38 tỷ USD. Mặc dù khu vực FDI vẫn duy trì thặng dư thương mại ở mức cao (4,37 tỷ USD, tăng 13,69% so với tháng trước), nhưng không đủ để bù đắp cho thâm hụt của khu vực trong nước này.
- Mặc dù thặng dư thương mại giảm, nhưng nhìn chung, xuất khẩu của cả khu vực FDI và trong nước đều duy trì đà tăng trưởng tích cực. Bên cạnh đó, nhập khẩu của khu vực trong nước chủ yếu tập trung vào nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất. Điều này cho thấy các doanh nghiệp đang tích cực chuẩn bị cho mùa sản xuất cuối năm và nhu cầu gia tăng từ các thị trường quốc tế trong dịp lễ hội.

II. XUẤT KHẨU GIA TĂNG TRỞ LẠI Ở CẢ KHU VỰC TRONG NƯỚC VÀ FDI

2. Nhu cầu thế giới phục hồi + mua lễ hội cuối năm đang đến gần là các nhân tố chính

Các mặt hàng truyền thống đều đang trong xu hướng hồi phục tăng trưởng từ đầu năm 2023

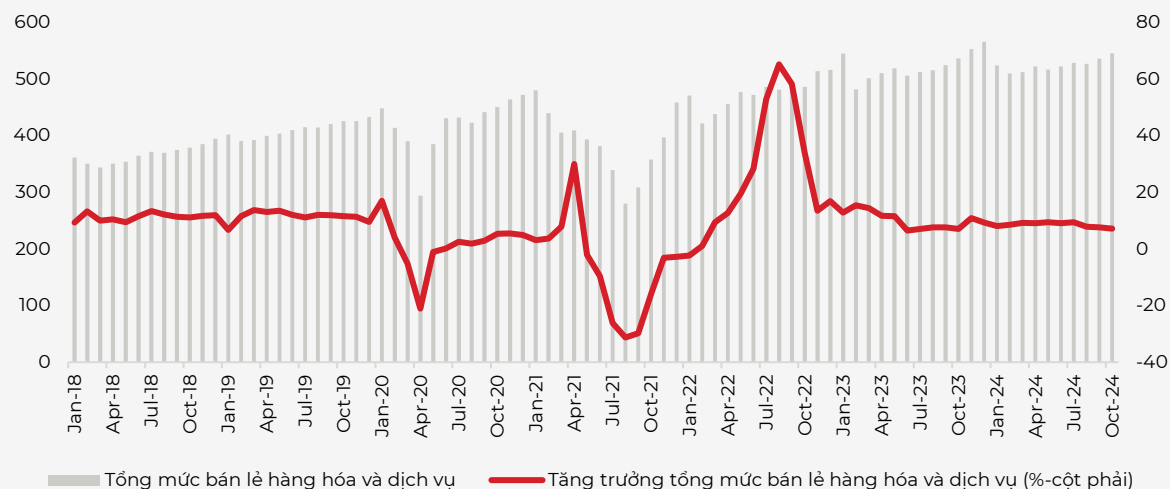


Nguồn: GSO, Asean Research

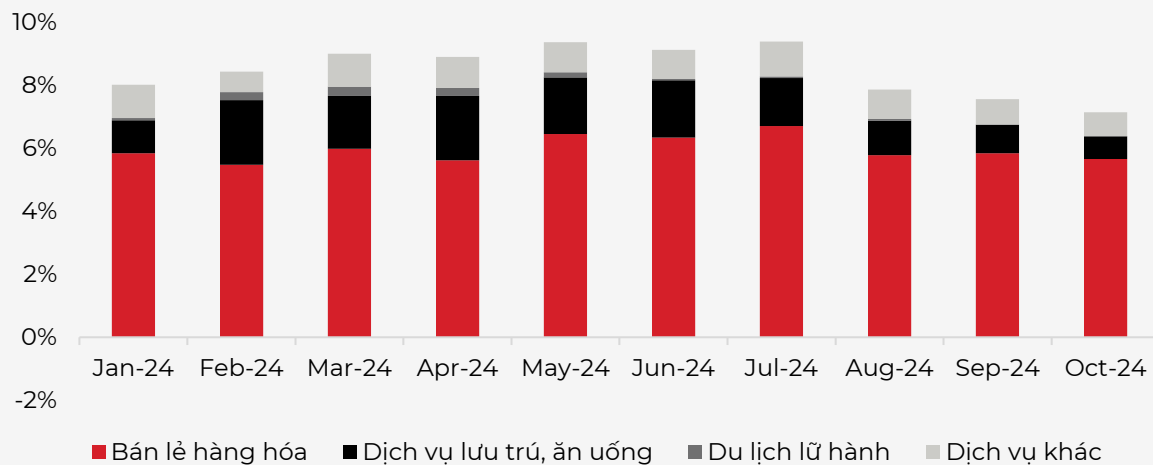
- **Hoạt động xuất khẩu trong tháng 10 khởi sắc trở lại, tăng 4.5% so với mức nền thấp của tháng 9 và tăng 10.09% svck**, đạt mức 35.59 tỷ USD, trong đó khu vực FDI đóng góp 25.29 tỷ USD (+7.26% svck) và khu vực trong nước đóng góp 10,30 tỷ USD (+17.74% svck).
- Các mặt hàng đóng góp chính vào sự tăng trưởng khu vực trong nước vẫn tập trung ở **4 lĩnh vực truyền thống: dệt may, gỗ, thủy sản và sắt thép**, với **thị trường chủ yếu là Hoa Kỳ**, đặc biệt đối với các mặt hàng là thành phẩm tiêu dùng cuối cùng. Bên cạnh đó, lượng xơ, sợi xuất khẩu đang có xu hướng tăng nhanh ở thị trường chính là Trung Quốc.
- Nguồn thu từ xuất khẩu là một động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế với các nước đang phát triển có nền kinh tế mở như Việt Nam. Với bối cảnh các quốc gia lớn (Mỹ, các nước châu Âu) đang liên tục đưa ra các chính sách nới lỏng để kích thích tăng trưởng trở lại, **kỳ vọng hoạt động tiêu dùng tại đây sẽ gia tăng mạnh mẽ vào các tháng lễ hội cuối năm**, tạo môi trường thuận lợi cho tiêu thụ hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, chính sách thương mại của Tân Tổng thống Mỹ và căng thẳng địa chính trị sẽ là các yếu tố bất lợi cho xuất khẩu mà chúng ta cần theo dõi.

III. KHU VỰC DỊCH VỤ TĂNG TRƯỞNG YẾU – KỲ VỌNG TRỞ LẠI VÀO MÙA TĂNG TRƯỞNG CUỐI NĂM

Tổng mức Bán lẻ Hàng hóa – Dịch vụ tháng 10



Tỷ trọng đóng góp tăng trưởng của dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành suy giảm đáng kể



Nguồn: GSO, Asean Research

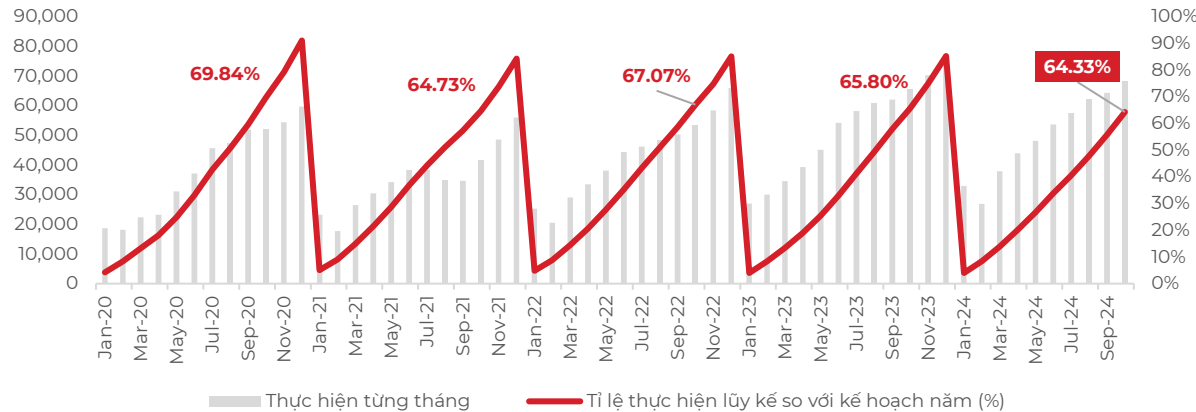
- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trong tháng 10 đạt mức 545.73 nghìn tỷ đồng, tăng 7.12% svck – tiếp xu hướng tăng trưởng chậm lại trong tháng 9 và là mức tăng trưởng thấp nhất kể từ tháng 8/2023.** Kết quả này cho thấy sự suy yếu đáng kể của lĩnh vực bán lẻ, đặc biệt khi xét đến bối cảnh tháng 10 thường là thời điểm tiêu dùng trong nước và du lịch quốc tế khởi sắc.
- **Xu hướng tăng trưởng hạ nhiệt đồng đều trong tất cả các cấu phần của bán lẻ hàng hóa và dịch vụ.** Trong đó, bán lẻ hàng hóa – cấu phần đóng góp chính chỉ đạt mức tăng 7.36% svck – ghi nhận tháng thứ 3 liên tiếp trong xu hướng giảm tăng trưởng. Khu vực dịch vụ lưu trú, ăn uống và dịch vụ khác cũng cho thấy mức tăng trưởng yếu đi khi đạt lần lượt 6.51% và 6.81% so với cùng kì (so với mức 7.94% và 7.36% trong tháng trước).
- **Đặc biệt, du lịch lữ hành ghi nhận mức giảm 1.9% svck, bất chấp sự gia tăng mạnh mẽ trở lại của lượng khách du lịch quốc tế trong tháng 10.** Nguyên nhân được cho rằng do lượng khách du lịch nội địa giảm mạnh dẫn tới nhiều địa phương áp dụng các chính sách kích thích du lịch mùa thấp điểm, giảm giá và khuyến mãi các dịch vụ lưu trú, ăn uống, đặc biệt tại các tỉnh miền Trung.
- Trong 2 tháng cuối năm, khu vực dịch vụ kỳ vọng sẽ được thúc đẩy nhờ 02 động lực chính:
 - (1) Tiêu dùng bước vào mùa cao điểm khi các dịp lễ lớn đang đến gần
 - (2) Hoạt động du lịch của khách quốc tế cũng bắt đầu vào mùa (khoảng tháng 11 đến hết tháng 3 năm sau).



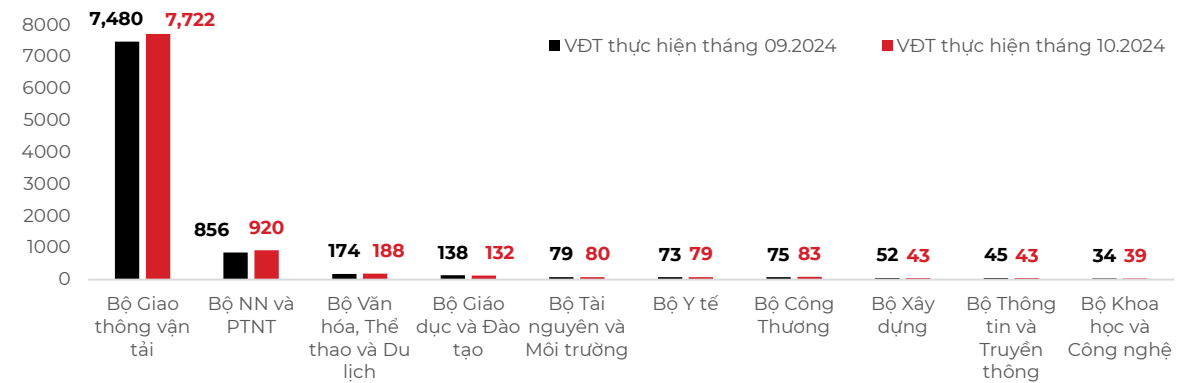
IV. HOẠT ĐỘNG GIẢI NGÂN VỐN NSNN CHƯA CẢI THIẾN ĐÁNG KỂ NHƯNG ĐÃ ĐẠT TỈ LỆ TỐT Ở GIAO THÔNG - LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TRỌNG ĐIỂM

Tỉ lệ giải ngân thấp nhất trong 5 năm, tuy nhiên các dự án giao thông đã đạt mức giải ngân tốt

Tỉ lệ giải ngân VĐT từ NSNN tháng 10 ở mức thấp nhất so với các tháng 10 của 5 năm gần đây



Vốn giải ngân đầu tư công tập trung ở lĩnh vực giao thông



Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

- Tháng 10 chứng kiến một loạt các động thái thúc đẩy giải ngân VĐT từ NSNN như chỉ thị 12/CT của UBND TP. Hà Nội và cuộc thảo luận về dự án Luật Đầu tư công sửa đổi, tuy nhiên **lượng vốn giải ngân chỉ tăng 3.23% so với tháng 9, mới chỉ đạt 64.33% kế hoạch năm, là tỉ lệ hoàn thành thấp nhất trong 5 năm gần đây**. Xét riêng về góc độ đầu tư công, ước tính tỷ lệ giải ngân đến hết tháng 10 mới chỉ đạt 47.19%.
- Nguyên nhân được Bộ Tài Chính đưa ra chủ yếu là do **vướng mắc ở khâu thủ tục** (chưa đủ thủ tục, chưa đủ điều kiện để phân bổ vốn do chưa hoàn thành các khâu lập và phê duyệt dự án). Ngoài ra, 2 nguyên nhân thực tiễn chủ yếu được nêu trong kỳ họp thứ 8 của Quốc hội là khó khăn trong khâu **giải phóng mặt bằng** (chưa giao mặt bằng, công tác di dời hạ tầng kỹ thuật phức tạp, chồng chéo các hạng mục) và tình trạng **nguyên vật liệu bị đội giá** trong thời gian vừa qua. Theo đó, kỳ vọng các nỗ lực tháo gỡ về mặt hành chính và tách riêng công tác giải phóng mặt bằng thành các dự án thành phần sẽ có tác động tích cực tới tiến độ thực hiện dự án trong thực tiễn.
- Mặt khác, điểm tích cực là vốn đầu tư **tập trung chủ yếu ở Bộ Giao thông vận tải tại các dự án thành phần thuộc dự án đường bộ bao tốc Bắc – Nam đang có tốc độ giải ngân khá tốt**. Ước tính đến hết tháng 10/2024, Bộ GTVT đã giải ngân 47.759 tỷ đồng, đạt 63% kế hoạch, trong đó các dự án đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đã đạt tỉ lệ giải ngân gần 72% (26.496/36.807 tỷ đồng).
- Dự kiến trong 2 tháng còn lại của năm, lượng vốn có khả năng được giải ngân sẽ khoảng **160 nghìn tỷ** với ước tính mức độ giải ngân trung bình của 3 năm gần đây (dưới sự điều hành của Thủ tướng Phạm Minh Chính) đạt khoảng 85% kế hoạch.



IV. HOẠT ĐỘNG GIẢI NGÂN VỐN NSNN CHƯA CẢI THIẾN ĐÁNG KỂ NHƯNG ĐÃ ĐẠT TỈ LỆ TỐT Ở GIAO THÔNG - LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TRỌNG ĐIỂM

Cập nhật tiến độ các dự án đầu tư công trọng điểm năm 2024

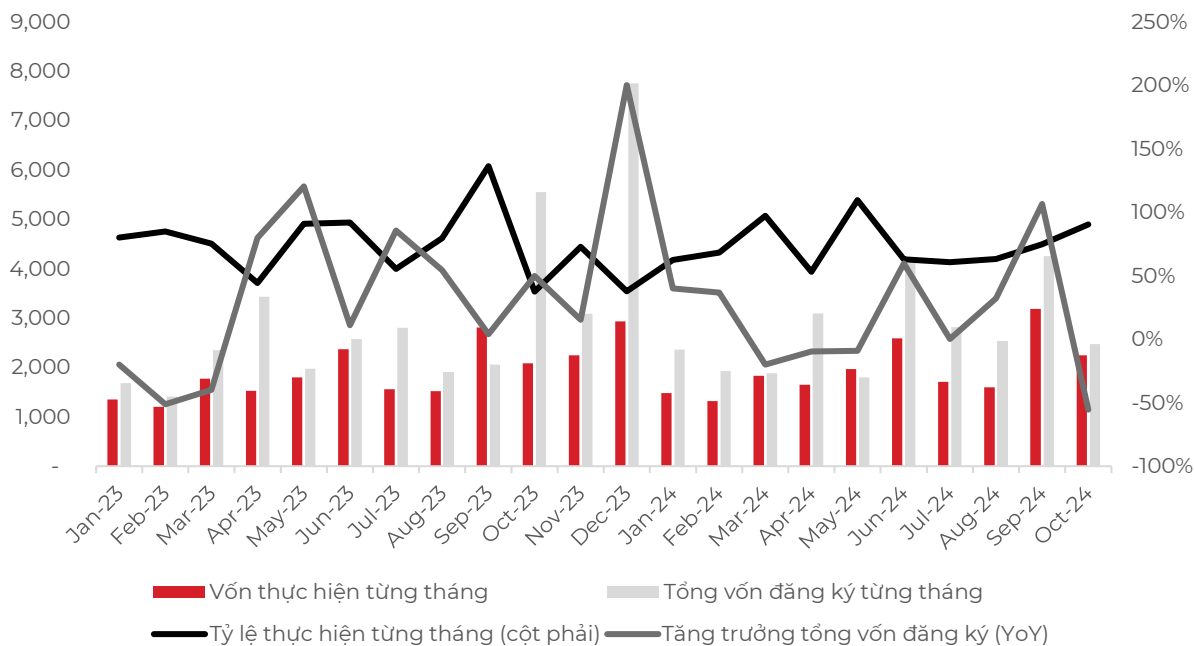
STT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư dự kiến toàn dự án (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư dự kiến trong năm (tỷ đồng)	Tỉ lệ giải ngân đến hết tháng 9/2024	Nội dung
1	Cao tốc Bắc – Nam phía Đông 2021 – 2025	146.990	36.398,8	63,2%	Dự án cao tốc Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2 (2021 – 2025) bao gồm 12 dự án thành phần với tổng chiều dài 729 km, đi qua 12 tỉnh thành.
2	Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột	21.935	4.697,2	64,0%	Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột dài 117,5 km, khởi công vào tháng 6/2023, được chia thành 3 dự án thành phần. Trong đó UBND hai tỉnh Khánh Hòa, Đắk Lắk làm chủ đầu tư dự án thành phần 1 và 3, Bộ Giao thông vận tải làm cơ quan chủ quản dự án thành phần 2.
3	Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu GĐ1	17.829	6.489,1	37,1%	Dự án cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1 có tổng chiều dài 53,7 km, quy mô giai đoạn 1 từ 4-6 làn xe với mục tiêu hoàn thành đưa vào khai thác đồng bộ với đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông, Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành, kết nối các trung tâm kinh tế cảng biển.
4	Cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng GĐ1	44.691	10.734	65,1%	Dự án cao tốc Châu Đốc – Cần thơ – Sóc Trăng trong giai đoạn 1 khởi công vào ngày 17/6/2023, có tổng chiều dài là 188,2 km, đi qua 4 tỉnh ĐBSCL, bao gồm: An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang và Sóc Trăng và được chia làm 4 dự án thành phần do từng địa phương chủ quản.
5	Vành Đai 4 – Vùng thủ đô Hà Nội	88.694	9.805	21,4%	Dự án vành đai 4 Vùng thủ đô Hà Nội có tổng chiều dài 112,8 km, đi qua 3 địa phương (bao gồm 58,2 km đi qua Hà Nội; 35,3 km đi qua Bắc Ninh và 19,3 km đi qua Hưng Yên) và gồm 7 dự án thành phần, được dự kiến đưa vào hoạt động chính thức vào năm 2027.
6	Vành Đai 3 – TP.HCM	75.378	21.540,2	16,0%	Dự án vành đai 3 TP.HCM dài 76km và kết nối 4 địa phương TP.HCM, Đồng Nai, Bình Dương và Long An, gồm 8 dự án thành phần và bắt đầu khởi công từ 6/2023.
7	Sân bay Long Thành	336.630	81,40	0%	Dự án xây dựng cảng hàng không quốc tế Long Thành được coi là Cảng HKQT trọng điểm quốc gia khi hoàn thành, với tổng diện tích quy hoạch đạt 5.000 Ha. Dự án bắt đầu khởi công từ 1/2021 với 3 giai đoạn xây dựng với ước tính tổng công suất đạt 100 triệu hành khách/năm và 5 triệu tấn hàng hóa/năm.
8	Đường Hồ Chí Minh	99.170	4.975,40	70,3%	Dự án đường Hồ Chí Minh kéo dài từ Pác Bó (Cao Bằng) đến Đất Mũi (Cà Mau), dài 2.744 km với quy mô tối thiểu 2 làn xe, được khởi công năm 2000 và đã hoàn thành hơn 90% tiến độ tính đến T2/2024. Bộ GTVT dự tính đến năm 2025, sẽ có thêm gần 170km được đầu tư xây dựng và hoàn thành.

Nguồn: Bộ Tài Chính, AseanSC tổng hợp

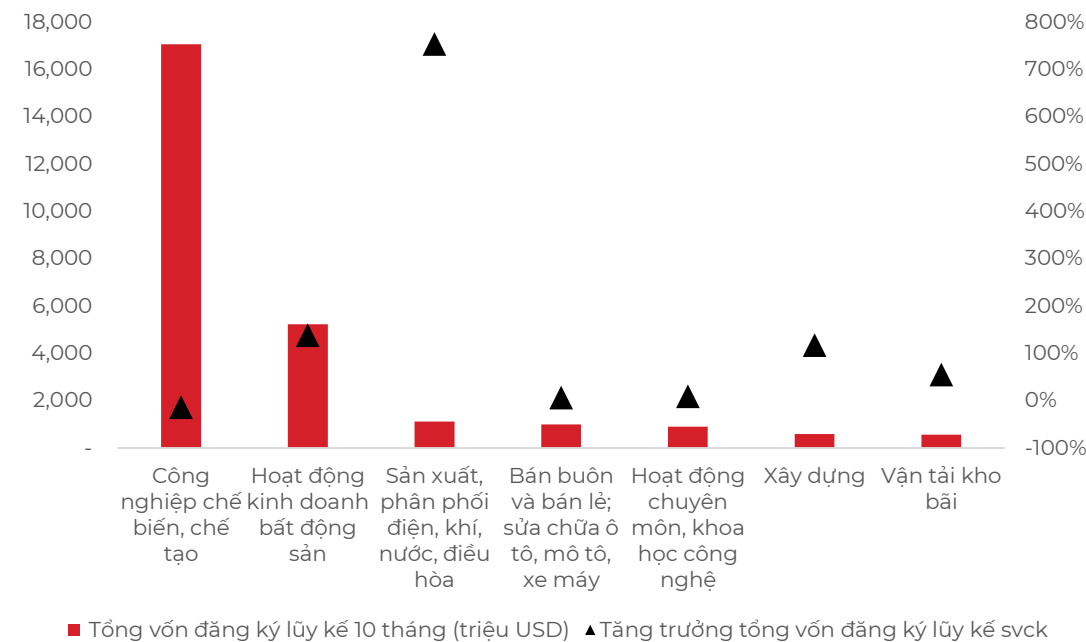
V. FDI THỰC HIỆN LŨY KẾ 10 THÁNG ĐẠT MỨC CAO NHẤT TRONG 7 NĂM

Vốn FDI đăng ký mới tăng tốt trong tháng 10, Trung Quốc đẩy mạnh chuyển dịch nhà máy sản xuất sang Việt Nam

Tình hình giải ngân vốn FDI trong tháng 10 (Triệu USD)



Tổng vốn FDI đăng ký đối với từng lĩnh vực



- Vốn FDI thực hiện tháng 10 giảm 29.5% so với tháng 9 tuy nhiên lại là mức cao nhất trong các tháng 10 của 5 năm trở lại đây, tăng 7.57% svck.** Lũy kế 10 tháng, tổng vốn FDI thực hiện ước đạt 19,58 tỷ USD, tăng 8,8% svck, là tốc độ tăng cao thứ 2 trong 7 năm trở lại đây dù đã được tính trên mức nền cao của năm 2023.
- Lượng vốn đầu tư chủ yếu vẫn tập trung ở ngành công nghiệp chế biến chế tạo** (chiếm 62.6% tổng vốn đăng ký lũy kế 10 tháng) với dẫn đầu là các lĩnh vực giá trị cao như điện tử, linh kiện ô tô và chất bán dẫn, **theo sau là lĩnh vực bất động sản** (chiếm 19.2%). Trong đó, lượng vốn từ Singapore tăng mạnh 61.3%svck và chiếm 28.6% tổng vốn đăng ký lũy kế trong năm. Bên cạnh đó, **Trung Quốc cũng đang gia tăng đầu tư vào Việt Nam** và dẫn đầu về số lượng dự án mới, đặc biệt ở lĩnh vực năng lượng và điện tử.



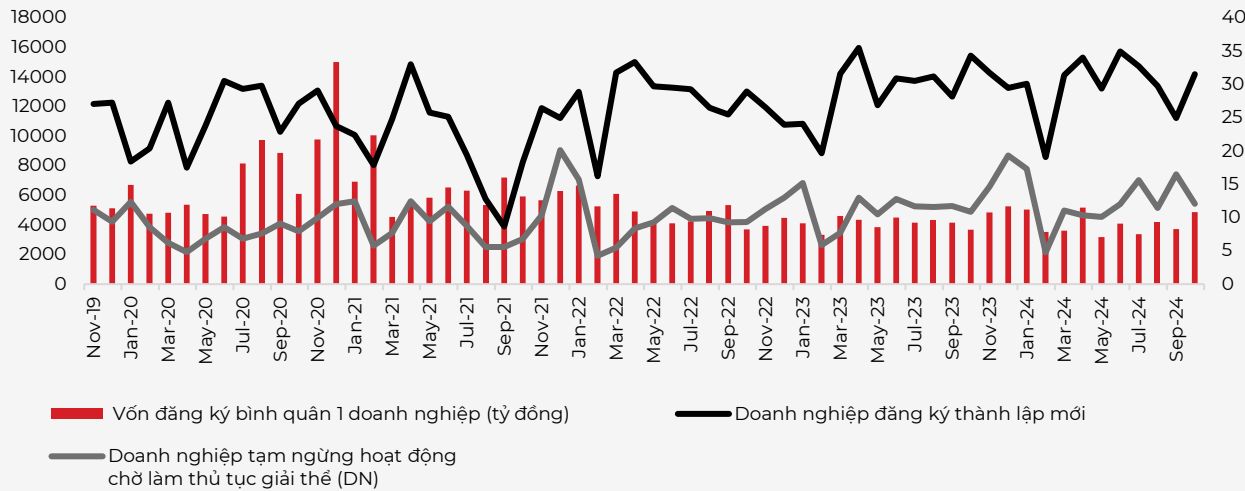
Nguồn: AseanSC tổng hợp



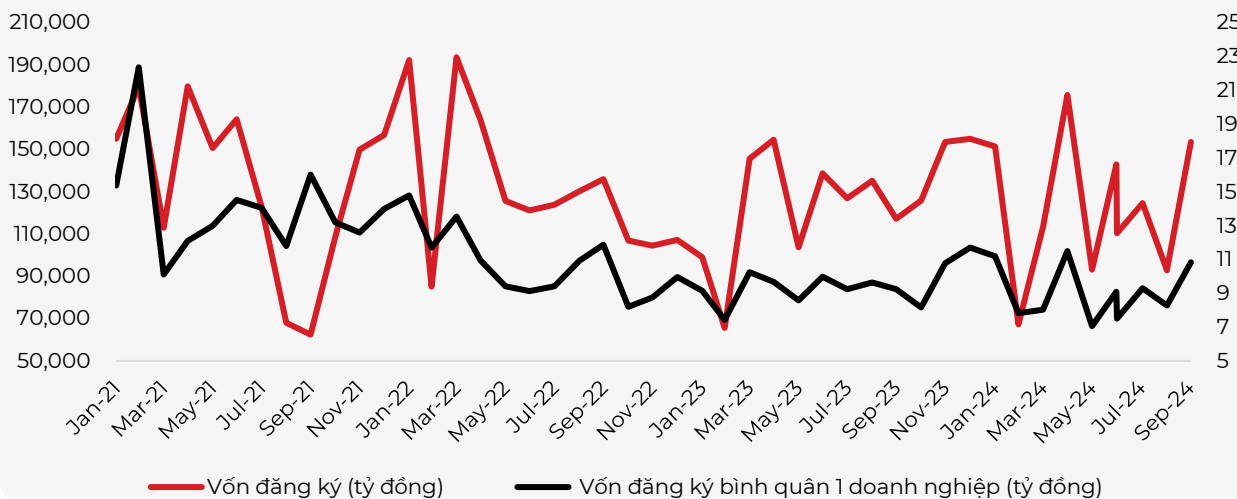
VI. HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP TIẾP TỤC TÍCH CỰC TRONG THÁNG 10 - THỂ HIỆN RÕ RÀNG SỨC KHỎE CỦA NỀN KINH TẾ

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và lượng vốn đăng ký tăng mạnh

Số lượng DN mở mới gia tăng trong khi số DN dừng hoạt động giảm mạnh



Vốn đăng ký bình quân tăng mạnh khi lượng vốn đăng ký trong tháng 10 tăng đột biến svck



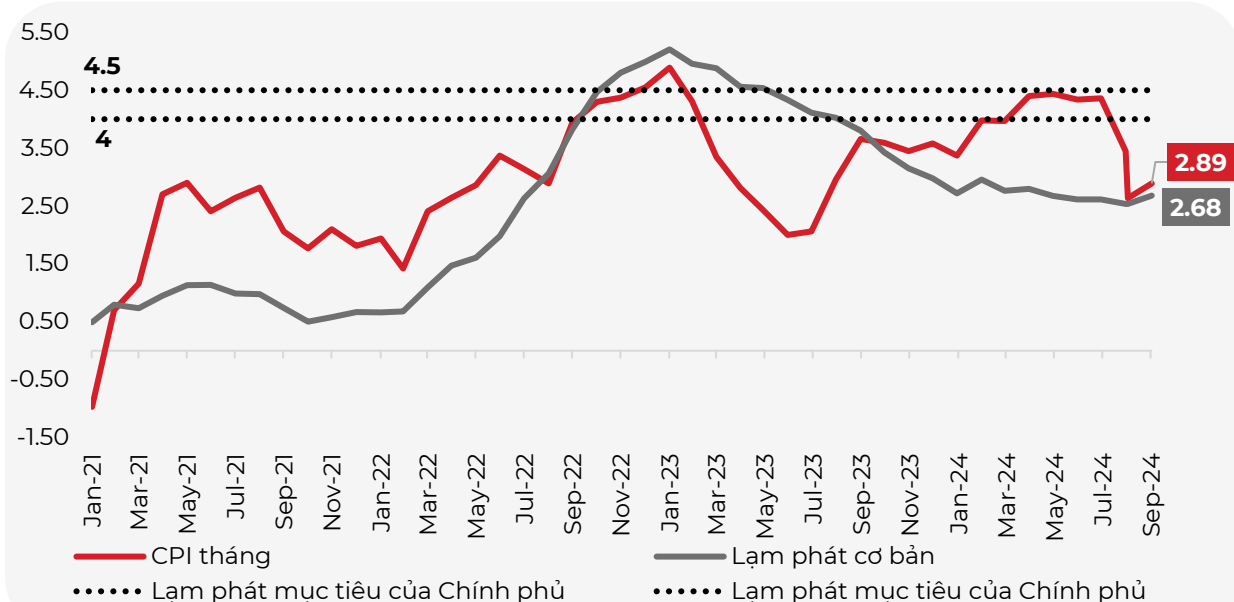
Nguồn: GSO, Asean Research

- Hoạt động doanh nghiệp quay lại trạng thái tích cực khi số lượng doanh nghiệp mở mới tăng mạnh 26.5% so với tháng trước trong khi số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể giảm mạnh 26.8%. Đồng thời **tổng vốn đăng ký cũng tăng đột biến 65.4%**, thêm hơn 153.5 nghìn tỷ đồng trong tháng 10, đẩy số vốn đăng ký bình quân 1 doanh nghiệp tăng thêm 27.8%. Theo đó, thị trường lao động được cải thiện, tăng thêm 27.8% về số lượng lao động trong tháng.
- So với cùng kỳ, tuy giảm 9.8% về số lượng doanh nghiệp mở mới nhưng lượng vốn đăng ký tăng 9.5% cho thấy các nhà đầu tư đang có **tâm lý lạc quan về môi trường kinh doanh** trong nước cũng như cơ hội tăng trưởng lợi nhuận các năm tới. Đây là tín hiệu cho thấy nền kinh tế có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn, và thời điểm hiện tại mới đang ở giai đoạn đầu của quá trình hồi phục và phát triển trong chu kỳ mới (khi tốc độ tăng trưởng vẫn chưa bắt đầu do nền sản xuất và tiêu dùng trong nước chưa đạt con số tăng trưởng mạnh như những giai đoạn trước).
- Nhìn chung 10 tháng, **các doanh nghiệp mở mới chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ như thương mại** (bán buôn, bán lẻ) **và kinh doanh bất động sản**. Tuy nhiên bên cạnh đó, hoạt động vận tải kho bãi và sản xuất phân phối điện, nước, gas có mức tăng tốt trong khu vực (+11.3% và +7.6% svck về số lượng DN), cho thấy hoạt động sản xuất công nghiệp và tiêu dùng đang có xu hướng cải thiện tốt khi nhu cầu về các dịch vụ phụ trợ cho 2 lĩnh vực này tăng cao.

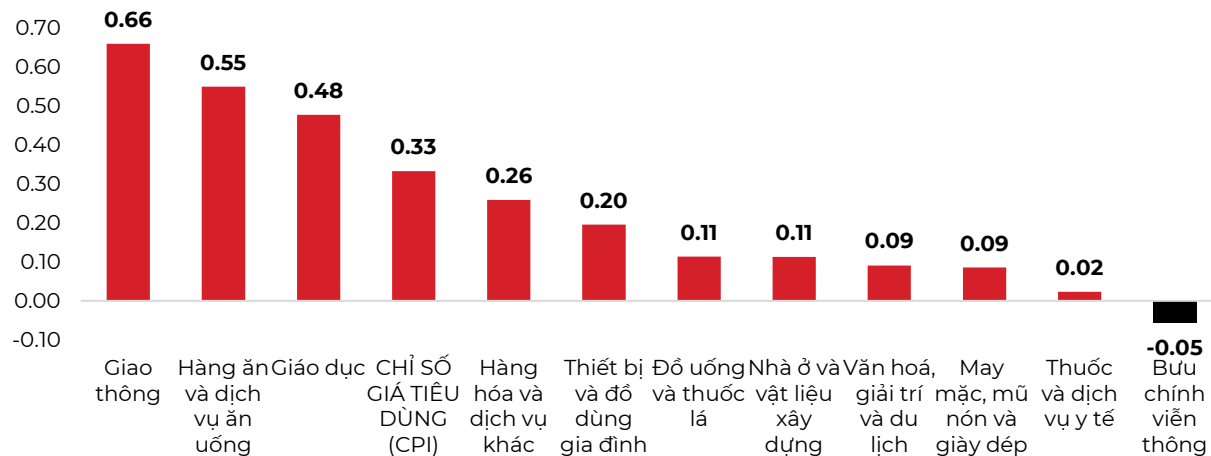


VI. CPI TĂNG NHẸ TRỞ LẠI DO SỰ HỒI PHỤC CỦA NHÓM GIAO THÔNG TRONG THÁNG 10

CPI tháng 10 tăng nhẹ trở lại



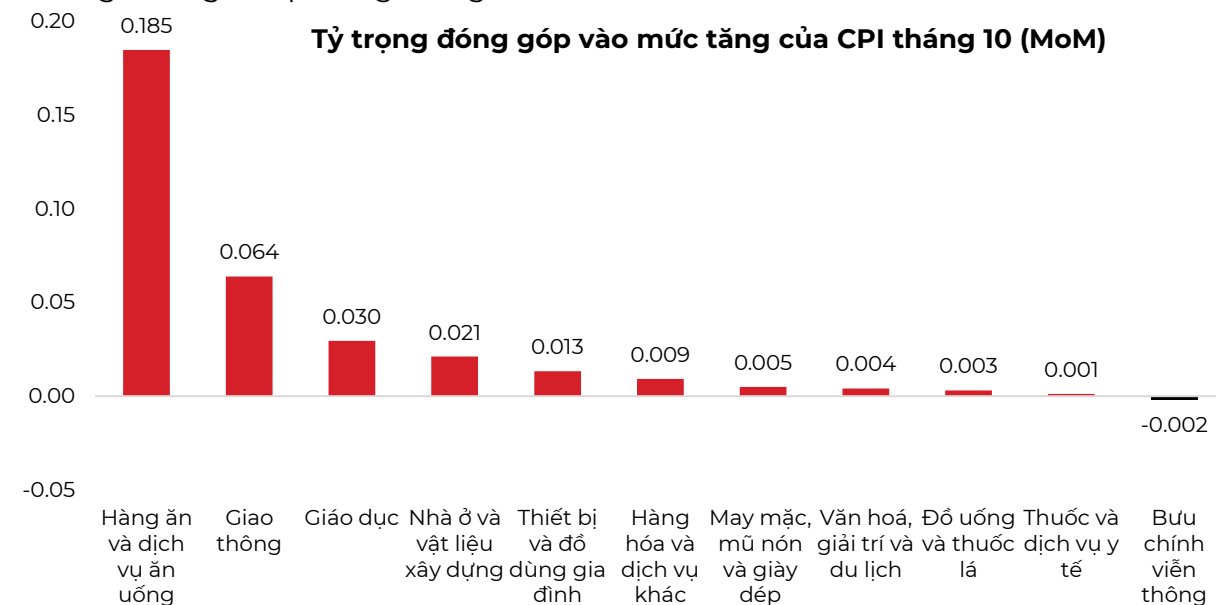
Tốc độ tăng/giảm CPI tháng 10/2024 so với tháng trước



Nguồn: GSO, Asean Research

- **CPI tháng 10 tăng 2.89% so với cùng kỳ năm trước.** Bình quân 10 tháng năm 2024, CPI tăng 3.78% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 2.69%.
- **So với tháng trước, CPI tăng 0.33%,** trong đó có 10 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng và 01 nhóm hàng có chỉ số giá giảm.
- **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng nhẹ, chủ yếu do sự phục hồi của nhóm giao thông.** Cụ thể, chỉ số giá nhóm này tăng 0,66% so với tháng trước, mức tăng mạnh nhất trong các nhóm hàng hóa và dịch vụ, đóng góp 0,06 điểm phần trăm vào mức tăng chung của CPI.
- **Nguyên nhân chính là do giá dầu diesel tăng 2,27% và giá xăng trong nước tăng 0,98% sau những đợt điều chỉnh giá trong tháng.** Trước đó, nhóm giao thông đã ghi nhận mức giảm 2,77% trong tháng 9, tạo nền tảng thấp cho sự tăng trưởng trở lại trong tháng 10.

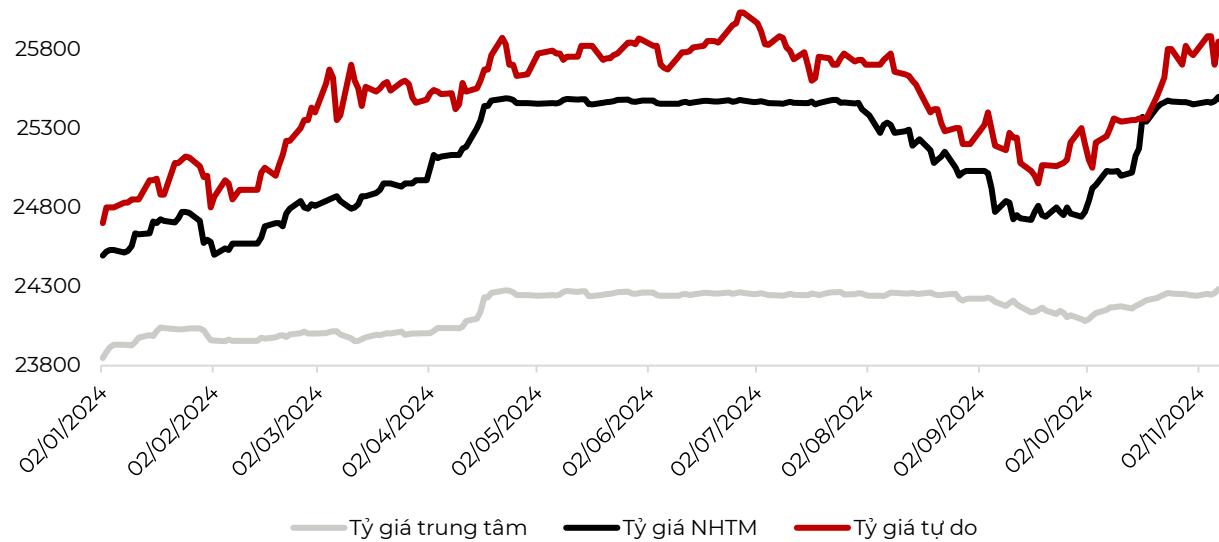
Tỷ trọng đóng góp vào mức tăng của CPI tháng 10 (MoM)



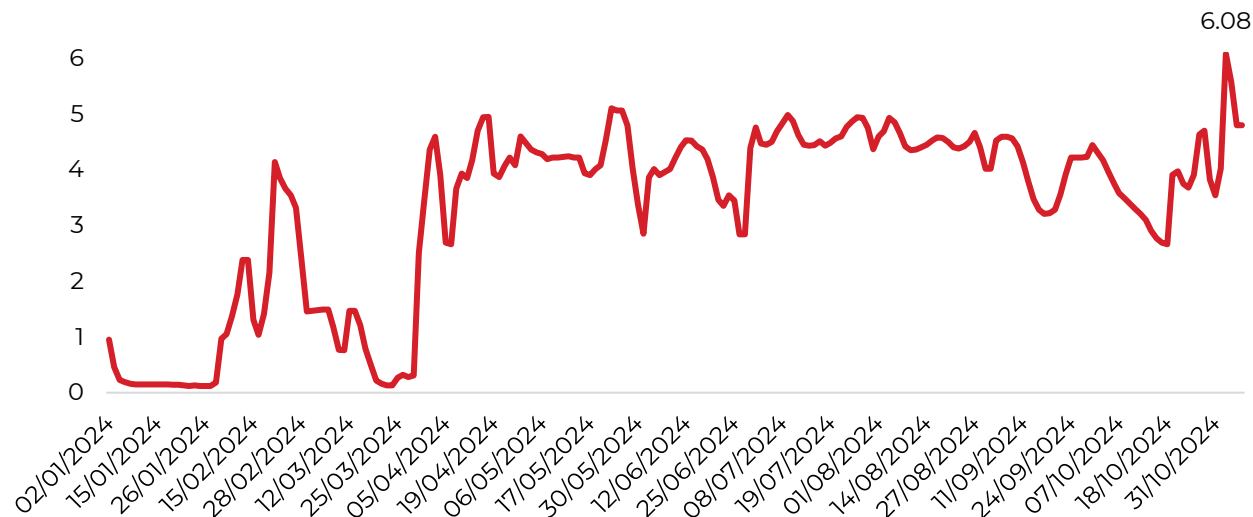


VII. TỶ GIÁ BẬT TĂNG NÓNG, LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG CĂNG CỨNG DO THANH KHOẢN THIẾU HỤT VÀ ÁP LỰC TỪ ĐỒNG ĐÔ LA MỸ

Tỷ giá bất tăng nóng trở lại



Lãi suất liên ngân hàng căng thẳng trong đầu tháng 11

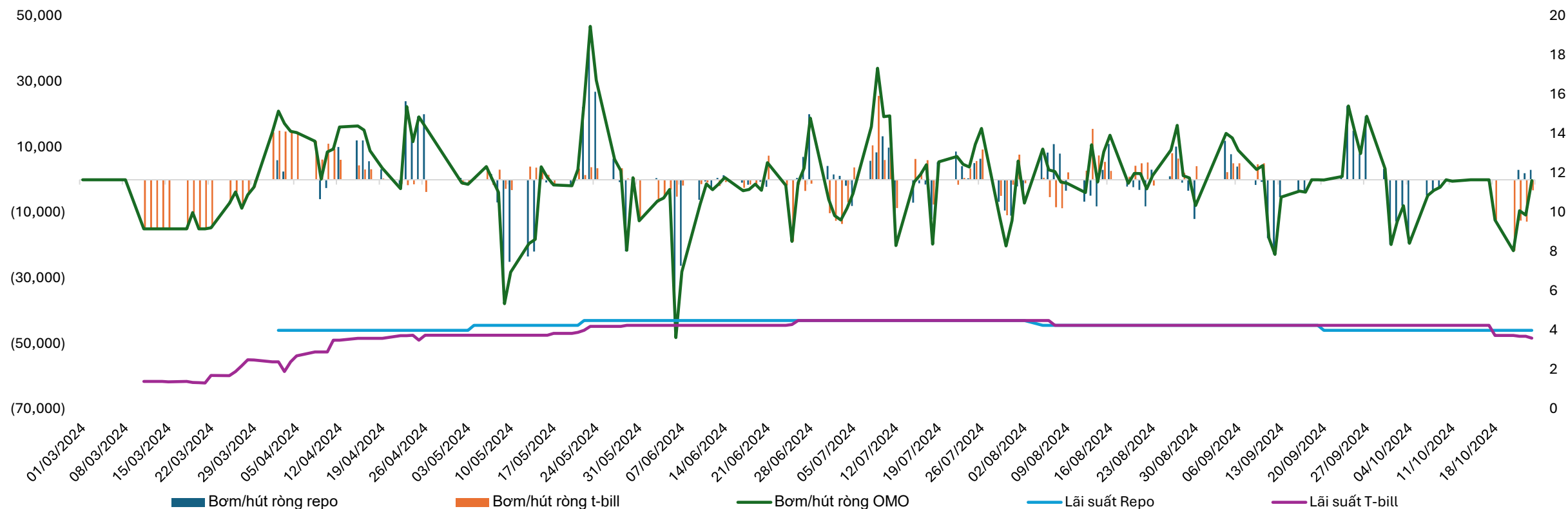


Nguồn: Investing, SBV, Asean Research

- Trong tháng 10, DXY đã gia tăng mạnh mẽ với tổng biên độ tăng khoảng 3.8% sau thời gian bình ổn và hạ nhiệt trong tháng 9. Và sau kết quả bầu cử tổng thống Mỹ (5/11), DXY tăng vọt lên mức cao nhất trong 4 tháng và có thời điểm tăng chạm mốc 105,44, mức cao nhất kể từ ngày 3/7.
- Tỷ giá USD/VND đang chịu áp lực đáng kể, nguyên nhân xuất phát từ 03 yếu tố chính (1) DXY tăng giá mạnh mẽ kể từ đầu tháng 10 (2) Nhu cầu ngoại tệ trong nước gia tăng do các doanh nghiệp đẩy mạnh nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ mùa tiêu dùng cuối năm (3) Các nghĩa vụ trả nợ quốc tế đáo hạn với giá trị khoảng 1 tỷ USD cũng khiến Kho bạc Nhà nước phải tăng cường mua USD, góp phần làm gia tăng áp lực lên tỷ giá.
- Trong thời gian đầu tháng 10, lãi suất qua đêm thị trường liên ngân hàng đã hạ nhiệt mạnh mẽ, khi giảm mạnh về mức đáy 2.66% (ngày 18/10) – mức lãi suất thấp nhất kể từ cuối tháng sau. Tuy nhiên, sau những động thái hút ròng liên tục của SBV kể từ 14/10, tỷ giá đã tăng mạnh liên tục, và đạt mức đỉnh 6.08% (ngày 4/11) – mức cao nhất kể từ tháng 4/2023. Trước diễn biến này, NHNN đã chủ động bơm ròng thanh khoản trở lại thị trường, giúp lãi suất hạ nhiệt và về mức 4,8% vào ngày 7/11, tương đương với mức cuối tháng 10.



VIII. SBV LIÊN TỤC HÚT RÒNG TRONG NỬA ĐẦU THÁNG 10, BƠM LẠI TỪ TUẦN CUỐI T10 HỖ TRỢ HỆ THỐNG, KỲ VỌNG TIẾP TỤC BƠM MẠNH TRONG T11



- Sau khi liên tục bơm ròng trong tháng 9, tính đến hết tháng 10, NHNN đã thực hiện hút ròng tổng khối lượng bao gồm các khoản đáo hạn là hơn 123 nghìn tỷ đồng. Trong đó, qua kênh T-bill với tổng khối lượng lên đến 89 nghìn tỷ đồng (với các kỳ hạn dài lần lượt 14, 28 ngày) và qua nghiệp vụ repo đáo hạn với tổng giá trị khoảng 84 nghìn tỷ đồng (với kỳ hạn 7 ngày trong khoảng thời gian đầu tháng 10), đồng thời phát hành thêm gần 49 nghìn tỷ đồng trong tháng, do đó tổng lượng hút ròng qua kênh repo tính đến 24/10 dự kiến đạt hơn 34.6 nghìn tỷ đồng.
- Trước diễn biến lãi suất thị trường liên ngân hàng tăng vọt và thanh khoản eo hẹp do đáo hạn T-bill, trong tuần đầu tiên tháng 11, SBV đã liên tục thực hiện bơm ròng trở lại vào thị trường với tổng khối lượng 93 nghìn tỷ đồng.
- Trước bối cảnh lượng đáo hạn T-bill trong tháng 10 vẫn còn nhiều và lãi suất liên ngân hàng vẫn giữ mức nền cao, chúng tôi dự đoán trong tháng 11, SBV vẫn tiếp tục thực hiện kênh bơm ròng để thực hiện mục tiêu ổn định nền lãi suất

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo thị trường này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.